

Số: 18/QĐ-TA

M, ngày 08 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH D
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Trần Văn Khánh
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Trần Thăng Long

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh D tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 18 ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với:

Đối với: **Bùi Tiến S**, sinh ngày 04/6/1999

Căn cước công dân/CMTND: 030099005675. Ngày cấp 23/4/2019 Nơi cấp: Công an tỉnh D. Nghề nghiệp: Không

ĐKKH và trú tại: Thôn 3, phường S1, thị xã M, tỉnh D

Con ông Bùi Xuân X và con bà Trần Thị B

Tiền án: Không

Nhân thân:

+ Ngày 16/01/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S1, thị xã M ra quyết định số 13a/QĐ - UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Bùi Tiến S. Thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là 06 tháng, kể từ ngày 16/01/2020.

Có sự tham gia của:

1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Phó phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M, tỉnh D. Có mặt.
2. Đại diện Viện kiểm sát thị xã M: Bà Nguyễn Thị Hương – Kiểm sát viên. Có mặt

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Bùi Tiến S, có hành vi vi phạm như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 25/7/2020, tại chỗ ở của Bùi Tiến S ở thôn 3, xã S1, thị xã M, tỉnh D, Bùi Tiến S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức sử dụng ma túy là dùng bật lửa đốt hút vào cơ thể. Khi S vừa sử dụng ma túy xong, phát hiện có lực lượng Công an đi đến, S đã bỏ chạy, quá trình bỏ chạy S đã vứt bộ dụng cụ ma túy đi. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Tiến S đã bị Công an xã S1 lập biên bản vụ việc.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Tiến S đã bị Công an xã S1 lập biên bản vi phạm hành chính ngày 25/7/2020. Tại phiếu trả lời kết quả xét nghiệm, tình trạng người nghiện ma túy của Trạm y tế xã S1 xác định: Bùi Tiến S dương tính với ma túy đá.

Kết quả xác minh, thu thập tài liệu xác định: Vào khoảng 22 giờ 10 phút, ngày 11/01/2020, tại khu vực bờ đê thuộc đội 8, thôn 3, xã S1, thị xã M, tỉnh D, Bùi Tiến S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức sử dụng ma túy dùng bật lửa đốt hút vào cơ thể. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S đã bị Công an xã S1 phát hiện lập biên bản xử lý vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC ngày 12/01/2020.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 11/01/2020 của Bùi Tiến S đã bị Ủy ban nhân dân xã S1, lập Hồ sơ giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 13a/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của Ủy ban nhân dân xã S1 đã Quyết định, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Bùi Tiến S thời hạn 06 tháng.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S1 ra Quyết định số 86/QĐ-UBND giao Bùi Tiến S cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 10/8/2020, Chủ tịch UBND xã S1 ra thông báo số 94/QĐ-UBND về việc lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Tiến S.

Tại công văn số 208/LĐTBXH ngày 20/8/2020, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã M đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M xem xét quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Bùi Tiến S với thời gian là 18 tháng.

****Tại phiên họp hôm nay:***

- Đại diện Phòng lao động - thương binh và xã hội thị xã M giữ nguyên đề nghị theo công văn số 208/LĐTBXH ngày 20/8/2020.

- Anh Bùi Tiến S vắng mặt tại phiên họp và đã có đơn đề nghị Tòa án thị xã M mở phiên họp vắng mặt đối với anh S.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M: Tòa án nhân dân thị xã M đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Từ ý kiến nêu trên, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã M, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Tiến S từ 18 đến 21 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, thì thấy:

- Về trình tự, thẩm quyền xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính:
Phòng lao động thương binh và xã hội thị xã M là cơ quan đề nghị xem xét áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì thẩm quyền xem xét, áp dụng thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh D.

Người bị đề nghị anh Bùi Tiến S vắng mặt tại phiên họp và có đơn đề nghị về việc vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Tòa án tiến hành mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Bùi Tiến S phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tính hợp pháp của hồ sơ: Về đối tượng bị đề nghị, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tài liệu có trong hồ sơ cơ bản đã đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 về việc sửa đổi bổ sung Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

- Về hành vi vi phạm: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ của Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, có đủ cơ sở xác định Bùi Tiến S là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, quá trình S sử dụng ma túy thể hiện: Ngày

11/01/2020, S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an xã S1 phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy này của S bị Công an xã S1, thị xã M lập Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn. Ngày 16/01/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S1, thị xã M ra quyết định số 13a/QĐ – UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Bùi Tiến S, ngày 17/7/2020 S mới chấp hành xong biện pháp giáo dục tại phường, xã. Tuy nhiên, sau khi chấp hành biện pháp giáo dục tại phường, xã không lâu, S tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Bùi Tiến S không có hiệu quả. Do vậy, Phòng lao động thương binh xã hội thị xã M đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Tiến S là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

+ Về tình tiết tăng nặng: Không

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình giải quyết, Bùi Tiến S thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để xem xét khi áp dụng thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với S.

- Về tang vật, phương tiện vi phạm hành chính: Khi thấy bị phát hiện S đã vứt dụng cụ sử dụng ma túy đi. Công an xã S1 đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96; điểm a khoản 1 Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 107 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 về việc sửa đổi bổ sung Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D (*Địa chỉ: thành phố Chí Linh, tỉnh D*) đối với Bùi Tiến S.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (*mười tám*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Bùi Tiến S có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã M phối hợp với Công an xã S1, thị xã M, tỉnh D.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thị xã M;
- Phòng lao động TBXH thị xã M;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D.
- UBND xã S1, thị xã M;
- CA xã S1, thị xã M;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khánh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 08:

- (1) và (3) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân quận N, thành phố C).
- (2) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì bỏ cụm từ “(không áp dụng)”.
- (4) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố C).
- (5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.
- (6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.
- (7) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phần quyết định; trường hợp Tòa án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phần quyết định.
- (8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.
- (9) Ghi tên cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.